

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**
Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày: 26/10/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Rung K’Nhon**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông: **Tô Hiến Tiến**

+ Ông: **Trần Ngọc Bân**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa* : Bà **Nguyễn Thị Minh Nguyệt** –Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Văn Trưởng** – Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 26 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, Tòa án nhân dân huyện Đam Rông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2020/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HS ngày 15/10/2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Mai Xuân D; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: (không). Sinh ngày: 10 tháng 6 năm 1996 tại Lâm Đồng. Nơi ĐKKHKT: Xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Chỗ ở: Thôn D, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm nông. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: (không). Họ tên cha: Mai Xuân B, sinh năm 1959. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N (đã chết). Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có ba anh, chị, em. Vợ, con: (chưa có). Tiền án: (không). Tiền sự: Ngày 27/10/2014 bị Công an xã Phi Liên, huyện Đam Rông xử phạt hành chính vì có hành vi đánh nhau, hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000 đồng; hiện chưa chấp hành. Nhân thân: Ngày 13/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đam Rông xử phạt 18 tháng tù về Tội cố ý gây thương tích; chấp hành xong ngày 29/12/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2020, được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh ngày 28/9/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Những người tham gia tố tụng:

* Người liên quan:

- Ông Võ Tấn H, Sinh năm 1995;

Trú tại: Thôn S, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Vắng mặt tại phiên tòa

- Ông Sùng A H; Sinh năm 1997;

Trú tại: Thôn D, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Vắng mặt tại phiên tòa

- Ông Triệu Văn Q, sinh năm 2002,

Trú tại: Thôn P, xã K, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng

Vắng mặt tại phiên tòa

- Bà Trần Thị N, chủ nhà trọ T,

Trú tại: Thôn T, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Vắng mặt tại phiên tòa

- Ông Hoàng Đông T, sinh năm 1976

Trú tại: Thôn M, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng .

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 29/4/2020, Công an huyện Đam Rông phối hợp với Công an xã P tiến hành kiểm tra phòng số 2 nhà trọ Tuấn Minh, tại thôn T, xã P phát hiện Mai Xuân D có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện, thu giữ trên người D 01 ví da màu nâu bên trong có 01 bọc nylon màu trắng, chứa chất bột màu trắng ngà (*Nghi là ma túy-được niêm phong riêng*); thu giữ trong phòng: 01 ống kim tiêm bằng nhựa, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu CE (ML), vỏ màu xám, màn hình cảm ứng; 01 chai nước nhựa có cắm ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh trên nắp chai; 01 lọ thủy tinh màu trắng, trên nắp có cắm 01 ống thủy tinh.

Tại Cơ quan điều tra, Mai Xuân D khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy, thường sử dụng Heroine dưới hình thức chích và Methamphetamine (*Ma túy đá*) sử dụng bằng các dụng cụ ống, lọ thủy tinh. D thường mua Heroine của người đàn ông tên Sùng A H, trú tại thôn D, xã P, mỗi lần từ 100.000 đồng đến 400.000 đồng. Đối với Methamphetamine mua ở huyện Lâm Hà của nhiều đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch và cùng sử dụng với Hoàng Đông T, trú tại xã K, huyện Đam Rông.

Vào ngày 28/4/2020, Mai Xuân D mượn xe mô tô của Võ Tấn H, sinh năm 1995, trú tại thôn S, xã P, đi vào khu vực Làng M (Thôn D, xã P) với mục đích mua ma túy để sử dụng, nhưng không mua được. Sau đó D gặp Sùng A H, hỏi mua. H nói không có bán, chỉ còn một ít để sử dụng. D hỏi mượn H một ít, H đồng ý. H đưa cho D 01 bọc nylon màu trắng, bên trong chứa Heroine, D cầm bọc ma túy bỏ vào ví da của mình. Đến tối ngày 28/4/2020 D về nhà trọ T, rồi cùng sử dụng ma túy với Võ Tấn H và Triệu Văn Q, sinh năm 2002, trú tại thôn P, xã K. Số Heroine còn lại, vẫn đựng trong bọc nylon và cất vào ví da, cho đến khi bị phát hiện, bắt giữ.

Theo Kết luận giám định số 777/GĐ-PC09 ngày 05/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng: Mẫu cục bột đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2303g, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 30/QĐ-KSĐT ngày 07/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, để xét xử bị cáo Mai Xuân D về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông đã truy tố, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Xuân D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mai Xuân D từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Về vật chứng vụ án: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, khởi tố. Truy tố bị cáo, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đam Rông, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông cơ bản đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện ma túy, nên ngày 28/4/2020, bị cáo Mai Xuân D mượn xe mô tô của Võ Tấn H, sinh năm 1995, trú tại thôn S, xã P, đi vào khu vực Làng M, thôn D, xã P với mục đích mua ma túy để sử dụng. nhưng không mua được nên hỏi mượn Sùng A H một ít Heroine mang về nhà trọ T tại thôn T, xã P để sử dụng cùng với Võ Tấn H và Triệu Văn Q. Đến ngày 29/4/2010 Cơ quan Công an phát hiện, thu giữ trên người bị cáo Mai Xuân D 01 ví da màu nâu bên trong có 01 bọc nylon màu trắng, chứa chất bột màu trắng ngà có trọng lượng là 0,2303 gam theo kết quả giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định đây là ma túy dạng Heroine là loại chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy hành vi của bị cáo Mai Xuân

D đã cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi khoảng 09 giờ 00 ngày 29/4/2020 đối với bị cáo Mai Xuân D cùng vật chứng thu giữ là 01 bịch nilon, bên trong có cục bột màu trắng, có trọng lượng 0,2303g loại Heroine; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, kết luận giám định số 777/GĐ-PC09 ngày 05/5/2020 của Phòng PC09 Công an tỉnh Lâm Đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Mai Xuân D là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện, mà bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó hành vi của bị cáo Mai Xuân D cần xử lý với mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[3] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, nhưng về nhân thân bị cáo đã từng bị kết án 18 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, mà tiếp tục ăn chơi, đua đòi, sa vào con đường nghiện ngập ma túy, do đó đây là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có Võ Tấn H và Triệu Văn Q khai nhận: Vào tối ngày 28/4/2020, đã cùng sử dụng ma túy là Heroine với Mai Xuân D dưới hình thức hít, toàn bộ ma túy là của D. Tuy nhiên, không bắt được quả tang nên không có căn cứ xử lý đối với D, H và Q về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện Công an huyện Đam Rông đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Võ Tấn H và Triệu Văn Q về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, là đúng quy định của pháp luật. Đối với Sùng A H và Hoàng Đông T hiện không có mặt tại địa phương, nên chưa làm việc được. Hội đồng xét xử đề nghị cơ quan điều tra, tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau. Đối với bà Trần Thị N, chủ nhà trọ T không biết, không liên quan đến hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, nên không có căn cứ để xử lý hình sự.

[5] Vật chứng vụ án: vật chứng gồm: 01 ống kim tiêm bằng nhựa, màu trắng; 01 ví da màu nâu đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu CE (ML), vỏ màu xám, màn hình cảm ứng; 01 chai nước nhựa có cắm ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh trên nắp chai; 01 lọ thủy tinh màu trắng, trên nắp có cắm 01 ống thủy tinh; 02 phong bì được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên “Phạm Thị D”, “Lại Thanh Anh T”, “Bùi Xuân H” và hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự – công an tỉnh Lâm Đồng”, bao gồm: 01 phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định và phong bì đựng mẫu vật còn lại: 0,1094g. Xét thấy đối với 01 ví da màu nâu đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu CE (ML), vỏ màu xám, màn hình cảm ứng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên tuyên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 ống kim tiêm bằng nhựa, màu trắng; 01 chai nước nhựa có cắm ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh trên nắp chai; 01 lọ thủy tinh màu trắng, trên nắp có cắm 01 ống thủy tinh và 0,1094gam Heroine được niêm phong trong 02 phong bì, xét thấy không có giá trị sử dụng, nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Mai Xuân D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Mai Xuân D phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Xuân D **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ 05 (Năm) tháng 03 (Ba) ngày đã tạm giam trước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 ống kim tiêm bằng nhựa, màu trắng; 01 chai nước nhựa có cắm ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh trên nắp chai; 01 lọ thủy tinh màu trắng, trên nắp có cắm 01 ống thủy tinh; 02 phong bì được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên “Phạm Thị D”, “Lại Thanh Anh T”, “Bùi Xuân H” và hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự – công an tỉnh Lâm Đồng”, bao gồm: 01 phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định và phong bì đựng mẫu vật còn lại: 0,1094g. Hoàn trả lại cho bị cáo 01 ví da màu nâu đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu CE (ML), vỏ màu xám, màn hình cảm ứng. Tất cả các vật chứng đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án nhân dân huyện Đam Rông theo biên bản giao nhận ngày 01/10/2020.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Mai Xuân D phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/10/2020) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02 bản)
- VKSND H. Đam Rông (01 bản).
- CC THADS H. Đam Rông (01 bản).
- Sở tư pháp LD (01 bản).
- Cơ quan THAHS.
- Bị cáo và các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**

(đã ký)

Hoàng Rung K' Nhon